

Hướng dẫn sử dụng Fast Accounting Online

Kế toán công cụ dụng cụ

Mục lục

1	Danh mục.....	2
1.1	Danh mục loại CCDC	2
1.2	Danh mục bộ phận sử dụng CCDC.....	2
1.3	Danh mục lý do tăng giảm công cụ dụng cụ	3
1.4	Danh mục phân nhóm CCDC.....	3
1.5	Khai báo hệ số phân bổ CCDC	4
1.6	Khai báo thời phân bổ	5
1.7	Khai báo hỏng công cụ dụng cụ	5
1.8	Khai báo giảm công cụ dụng cụ.....	6
2	Cập nhật thông tin	6
2.1	Cập nhật thông tin CCDC.....	6
2.2	Điều chỉnh giá trị CCDC.....	11
2.3	Điều chuyển bộ phận sử dụng	13
3	Xử lý.....	13
3.1	Tính chi phí phân bổ công cụ dụng cụ	13
3.2	Điều chỉnh phân bổ tháng.....	14
3.3	Xóa phân bổ CCDC	15
3.4	Bút toán phân bổ công cụ dụng cụ.....	15

1 Danh mục

1.1 Danh mục loại CCDC

Danh mục loại CCDC dùng để khai báo các loại công cụ, dụng cụ có cùng tính chất với nhau, phục vụ lọc và nhóm khi lên các báo cáo liên quan đến CCDC.

Sửa loại công cụ	
Mã loại	01
Tên loại	Nhà cửa, vật kiến trúc
Tên khác	Buildings and architecture
Trạng thái	1 1 - Còn sử dụng, 0 - Không còn sử dụng
<input type="button" value="Lưu"/> <input type="button" value="Hủy"/>	

Chi tiết các thao tác làm việc với danh mục đề nghị xem thêm “Những hướng dẫn chung về cập nhật các danh mục”

1.2 Danh mục bộ phận sử dụng CCDC

Danh mục bộ phận sử dụng CCDC dùng để khai báo các bộ phận, phòng ban sử dụng CCDC. Danh mục bộ phận sử dụng CCDC được dùng khai báo trong danh mục CCDC, khi điều chuyển CCDC và các báo cáo về CCDC theo bộ phận.

Giải thích các trường

Sửa thông tin bộ phận sử dụng công cụ	
Mã bộ phận	PKD
Tên bộ phận	Phòng Kinh doanh
Tên khác	Sales Department
Mã bộ phận phí	AT001 Bộ phận bán hàng lưu động
Trạng thái	1 1 - Còn sử dụng, 0 - Không còn sử dụng
<input type="button" value="Lưu"/> <input type="button" value="Hủy"/>	

- **Mã bộ phận cc**
Mã bộ phận sử dụng CCDC.
- **Tên bộ phận**
Tên mô tả bộ phận. Tên bộ phận không được bỏ trống.
- **Tên khác**
Tên mô tả bộ phận thường bằng tiếng Anh.
- **Mã bộ phận**

Mã bộ phận dùng để chỉ rõ bộ phận công cụ này thuộc bộ phận nào quản lý, mã bộ phận được chọn từ danh mục bộ phận, trong phân hệ quản lý bán hàng.

- **Trạng thái**

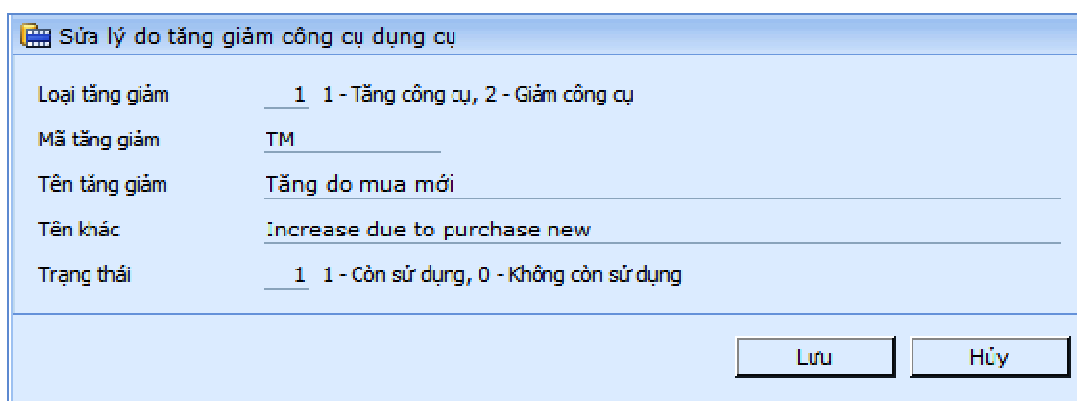
Trạng thái cho biết mã bộ phận này được sử dụng trong chương trình hay không.

Chi tiết các thao tác làm việc với danh mục đề nghị xem thêm “Những hướng dẫn chung về cập nhật các danh mục”

1.3 Danh mục lý do tăng giảm công cụ dụng cụ

Danh mục lý do tăng giảm dùng để khai báo lý do tăng giảm CCDC.

Giải thích các trường



- **Loại tăng giảm công cụ**

Loại tăng giảm CCDC dùng để nhận biết lý do nào thuộc nhóm tăng, lý do nào thuộc nhóm giảm.

- **Mã tăng giảm công cụ**

Mã lý do tăng giảm CCDC.

- **Tên lý do tăng giảm công cụ**

Tên mô tả lý do tăng giảm CCDC. Tên lý do tăng giảm không được để trống.

- **Tên khác**

Tên mô tả lý do tăng giảm CCDC thường bằng tiếng Anh.

- **Trạng thái**

Trạng thái cho biết mã lý do tăng giảm này được sử dụng trong chương trình hay không.

Chi tiết các thao tác làm việc với danh mục đề nghị xem thêm “Những hướng dẫn chung về cập nhật các danh mục”

1.4 Danh mục phân nhóm CCDC

Danh mục phân nhóm CCDC dùng để khai báo các nhóm CCDC. Nhóm CCDC được dùng để thực hiện các báo cáo về CCDC nhóm theo từng nhóm.

Danh mục nhóm CCDC được thiết kế với 3 kiểu phân nhóm gọi là loại nhóm. Trong một loại nhóm có thể khai báo nhiều nhóm CCDC.

Loại nhóm	1	Loại nhóm: 1, 2 hoặc 3
Mã nhóm	PB200031	
Tên nhóm	Nhóm CC PB theo thời gian	
Tên khác	Straight-line allocation	
Trạng thái	1	1 - Còn sử dụng, 0 - Không còn sử dụng

Trong cùng 1 loại nhóm thì mã nhóm không được phép trùng hay lồng nhau nhưng khác loại nhóm thì vẫn được phép trùng hay lồng mã nhóm.

Chi tiết các thao tác làm việc với danh mục đề nghị xem thêm “Những hướng dẫn chung về cập nhật các danh mục”

1.5 Khai báo hệ số phân bổ CCDC

Được dùng trong trường hợp: khi cần có thể phân bổ CCDC theo nhiều tài khoản chi phí, nhiều vụ việc,...và phải khai báo hệ số phân bổ cho từng tài khoản, vụ việc,...
Màn hình cập nhật

Mã công cụ	CCDC-11	Máy in
Tk chờ phân bổ	14221	Chi phí bán hàng chờ kết chuyển
Tk chi phí	6413	Chi phí dụng cụ, đồ dùng
Bộ phận sử dụng	BH	Bộ phận bán hàng
Vụ việc		
Bộ phận		
Mã hợp đồng		
Số lư		
Hệ số	2.000	

Giải thích các trường

- **Mã công cụ**

Mã công cụ được lấy từ danh mục CCDC

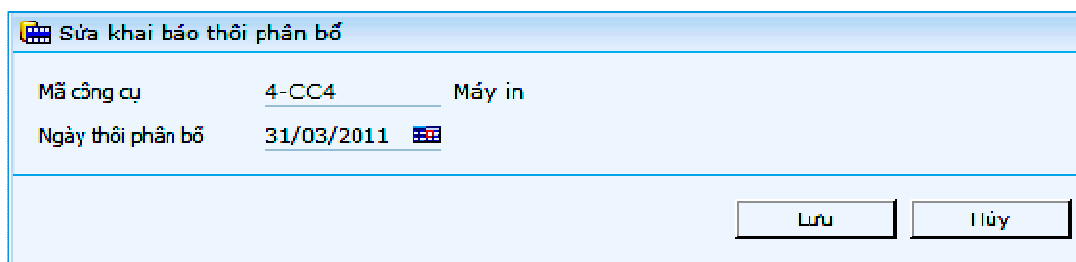
- **Tài khoản chờ phân bổ**


Tài khoản chờ phân bổ được lấy từ danh mục tài khoản

- **Tài khoản chi phí**
Tài khoản chi phí được lấy từ danh mục tài khoản
- **Bộ phận sử dụng**
Mã bộ phận được lấy từ danh mục bộ phận sử dụng công cụ dụng cụ trong phân hệ quản lý công cụ dụng cụ
- **Vụ việc**
Mã vụ việc được lấy từ danh mục vụ việc, hợp đồng trong phân hệ Giá thành vụ việc, công trình.
- **Bộ phận**
Mã bộ phận được lấy từ danh mục bộ phận trong phân hệ Hệ thống.
- **Hợp đồng**
Mã hợp đồng được lấy từ danh mục hợp đồng trong phân hệ kế toán công nợ phải trả.
- **Số lệnh sản xuất**
Số lệnh sản xuất được lấy từ lệnh sản xuất trong phân hệ kế toán giá thành sản phẩm.
- **Hệ số**
Người dùng tự khai báo hệ số tương ứng với từng tài khoản, vụ việc,...

1.6 Khai báo thôi phân bổ

Trong trường hợp muốn dừng phân bổ một CCDC nào đó, ta sử dụng chức năng “Khai báo thôi phân bổ” để dừng tính phân bổ.



Sửa khai báo thôi phân bổ		
Mã công cụ	4-CC4	Máy in
Ngày thôi phân bổ	31/03/2011	
		<input type="button" value="Lưu"/> <input type="button" value="Hủy"/>

Lưu ý:

Chương trình vẫn tính chi phí phân bổ cho tháng có ngày thôi phân bổ. Để không phân bổ trong tháng, sẽ khai báo vào ngày cuối tháng trước. Khi thôi phân bổ, trong báo cáo phân bổ của những tháng sau tháng thôi phân bổ sẽ vẫn xuất hiện phân bổ của công cụ dụng cụ này, nhưng giá trị phân bổ là 0.

1.7 Khai báo hỏng công cụ dụng cụ

Trong trường hợp một công cụ, dụng cụ (CCDC) nào đó bị hỏng, ta sử dụng chức năng “Khai báo hỏng công cụ dụng cụ”

Nếu CCDC này tính phân bổ theo phương pháp 2 lần, thì phân bổ lần 2 là tháng khai báo hỏng.

Màn hình cập nhật

Sửa khai báo hỏng CCDC		
Mã công cụ	4-CC3	Máy lạnh
Ngày hỏng	31/12/2011	
		<input type="button" value="Lưu"/> <input type="button" value="Hủy"/>

Giải thích các trường

- **Mã công cụ**

Mã công cụ, dụng cụ hỏng cần khai báo.

- **Ngày hỏng**

Khai báo ngày, tháng, năm CCDC bị hỏng. Trong trường hợp CCDC phân bổ hai lần, thì lần phân bổ thứ hai sẽ dựa vào ngày khai báo hỏng khi tính phân bổ.

1.8 Khai báo giảm công cụ dụng cụ

Chức năng khai báo giảm CCDC được dùng trong các trường hợp giảm CCDC như thanh lý, nhượng bán hoặc mất mát...

Sửa khai báo giảm CCDC		
Mã công cụ	4-CC4	Máy in
Mã giảm	TL	Giảm do thanh lý
Ngày giảm công cụ	30/04/2011	
Số chứng từ	GTL002	
Diễn giải	Giảm do thanh lý 30/04/2011	
		<input type="button" value="Lưu"/> <input type="button" value="Hủy"/>

Chú ý:

Trong trường hợp phân bổ CCDC theo thời gian, để không phân bổ CCDC trong tháng, phải khai báo giảm CCDC vào ngày cuối tháng trước. Khi giảm CCDC, trong báo cáo phân bổ của những tháng sau tháng giảm sẽ không xuất hiện mã CCDC này.

Kiểm tra các báo cáo giảm CCDC trong tháng khai báo giảm thì có công cụ, dụng cụ này

2 Cập nhật thông tin

2.1 Cập nhật thông tin CCDC

Màn hình cập nhật

Thêm công cụ, dụng cụ

Mã công cụ	CCDC-11	Số chứng từ	17
Tên công cụ	Máy in	Ngày chứng từ	01/01/2011
Loại công cụ	0200009 Công cụ	Tỷ giá	VND 1.00
Mã tăng cc	MM Mua mới	Mã bộ phận	BH
Ngày tăng	01/01/2011	Ngày tính pb	01/01/2011
Kiểu phân bổ	0 0 - Theo thời gian, 1 - Phân bổ 2 lần	Tk công cụ	15311
Số kỳ phân bổ	12	Tk chờ phân bổ	14221
Số lượng	0.000	Ngày kết thúc pb	31/12/2011
		Tk chi phí	6413
		Mã phí	

Chi tiết | Phụ tùng kèm theo | Thông tin chung | Khác

Mã nguồn vốn	Tên nguồn vốn	Nguyên giá	Gt đã pb	Gt còn lại	Gt pb kỳ	
002	Vốn tự có	6.000.000	0	6.000.000	500.000	Máy in

Lưu Hủy

Giải thích các trường - Thông tin chung

- Mã CCDC**

Mã của CCDC, có thể dùng như số thẻ CCDC.

Tiện ích: trong trường hợp các mã đối tượng được mã hoá là một chuỗi ký tự, trong đó có các ký tự cuối là một dãy số thì mỗi lần thêm mới, khi cập nhật vào một hoặc một vài ký tự bắt đầu của mã đối tượng nào đó nhấn thêm phím “↓” thì chương trình sẽ tự động dò tìm số thứ tự lớn nhất hiện hành của chuỗi các ký tự gõ vào đó để tự động tăng lên một đơn vị.

- Tên CCDC**

Tên mô tả của CCDC.

- Loại CCDC**

Loại CCDC được cố định trong chương trình, dùng để thực hiện các báo cáo theo các loại CCDC thông thường. Các loại CCDC bao gồm:

- Công cụ
- Dụng cụ

- Mã tăng cc**

Mã tăng CCDC dùng để khai báo lý do tăng giảm CCDC, được chọn nhập trong danh mục lý do tăng giảm CCDC.

- Ngày tăng / Ngày tính pb**

Ngày tăng CCDC và ngày tính phân bổ của CCDC.

Đối với trường hợp nhập CCDC cũ đang phân bổ, ngày tăng vẫn là ngày trên thẻ còn ngày phân bổ sẽ tính từ ngày bắt đầu phân bổ trên máy.

- Kiểu phân bổ**

Kiểu phân bổ có 2 phương pháp để tính phân bổ:

- 0 - Theo thời gian
- 1 - Phân bổ 2 lần

Nếu chọn 0- Theo thời gian, giá trị phân bổ một kỳ sẽ bằng nguyên giá chia cho số kỳ phân bổ, hay giá trị còn lại chia cho số kỳ phân bổ (do khai báo trong tham số tùy chọn tính theo nguyên giá, hay giá trị còn lại)

Nếu chọn 1- Phân bổ 2 lần:

- Phân bổ lần đầu dựa vào “ngày tính phân bổ” .
- Phân bổ lần 2 sẽ được phân bổ tiếp nếu thoả một trong hai điều kiện sau:
 - (1) Nếu báo hỏng CCDC, thì tháng báo hỏng sẽ được phân bổ lần 2.
 - (2) Nếu CCDC có khai báo ngày kết thúc phân bổ, thì phân bổ lần 2 sẽ được phân bổ trong kỳ này.

- **Số kỳ pb**

Số kỳ (tháng) tính phân bổ, chương trình sẽ lấy nguyên giá hay giá trị còn lại chia số tháng phân bổ để được giá trị phân bổ tháng.

Trong trường hợp kiểu phân bổ là 1- Phân bổ 2 lần, thì số kỳ phân bổ được ngầm định là 2.

- **Ngày kết thúc phân bổ**

Ngày kết thúc phân bổ của công cụ, dụng cụ

Đối với công cụ, dụng cụ được tính phân bổ theo phương pháp thời gian mà có tùy chọn “Tính giá trị còn lại vào kỳ kết thúc phân bổ” khai báo trong “Hệ thống/ Danh mục/ Khai báo các tham số tùy chọn” thì thông tin này là căn cứ để chương trình biết được kỳ nào là kỳ kết thúc phân bổ. Thông tin này được chương trình ngầm định tính, nhưng có thể để trống (nếu cần). Đối với công cụ, dụng cụ được tính phân bổ theo phương pháp 2 lần thì thông tin này là căn cứ để chương trình trích phân bổ lần 2.

- **Số lượng**

Số lượng công cụ, dụng cụ xuất dùng. Thông tin này chỉ để tham khảo, không tham gia vào việc tính toán và lên báo cáo.

- **Số ctừ / Ngày ctừ**

Số chứng từ liên quan đến việc tặng CCDC này.

- **Mã ngoại tệ / tỷ giá**

Mã của loại tiền giao dịch của chứng từ hiện thời. Mã ngoại tệ chọn nhập từ danh mục tiền tệ.

Tỷ giá là tỷ giá giao dịch thực tế được trả về giá trị từ “Tỷ giá quy đổi ngoại tệ” dựa trên ngày tỷ giá gần nhất. Trong trường hợp mã ngoại tệ là đồng hạch toán, tỷ giá giao dịch thực tế sẽ là 1.

Còn trống không duyệt qua trường này. Phải chọn bằng chuột để chọn loại tiền giao dịch.

- **Mã bộ phận**

Mã bộ phận sử dụng CCDC, cho biết CCDC hiện tại đang được sử dụng tại bộ phận nào. Mã bộ phận được chọn nhập từ danh mục bộ phận sử dụng CCDC.

- **Tk CCDC**

Tài khoản CCDC, là loại tài khoản loại “153*”.

- **Tk chờ phân bổ**

Khi tạo bút toán hạch toán phân bổ, chương trình sẽ tạo bút toán ghi có tài khoản chờ phân bổ đối ứng với tài khoản chi phí.

- **Tk chi phí**

Tài khoản chi phí phân bổ CCDC. Khi tạo bút toán hạch toán phân bổ, chương trình sẽ tạo bút toán ghi nợ đối ứng với tài khoản chờ phân bổ.

Tab thông tin chi tiết

- **Nguồn vốn**

Nguồn vốn hình thành CCDC. Mã nguồn vốn được chọn nhập từ danh mục nguồn vốn.

- **Nguyên giá**

Nguyên giá khi mua CCDC. Nguyên giá dùng làm căn cứ tính giá trị phân bổ trong kỳ.

- **Giá trị đã phân bổ**

Giá trị đã phân bổ trong trường hợp nhập liệu những CCDC cũ đang được sử dụng.

- **Giá trị còn lại**

Giá trị còn lại của CCDC, được tính bằng nguyên giá trừ giá trị đã phân bổ.

- **Giá trị phân bổ 1 kỳ**

Giá trị phân bổ trong 1 kỳ (tháng) của CCDC, dùng để cập nhật chi tiết phân bổ hàng tháng. Giá trị phân bổ trong 1 kỳ được tính bằng nguyên giá chia số kỳ phân bổ hay giá trị còn lại chia cho số kỳ phân bổ (tùy thuộc vào khai báo) và có thể chỉnh sửa lại.

Giá trị phân bổ được tính hằng tháng và lưu lại trong cơ sở dữ liệu. Nếu có thay đổi trường này thì cần thiết phải tính phân bổ để cập nhật lại các số có liên quan.

Tab thông tin phụ tùng kèm theo

Chi tiết Phụ tùng kèm theo Thông tin chung Khác				
Tên phụ tùng kèm theo	Đvt	Số lượng	Giá trị	
Khay đặt giấy	cái	1.000	200 000	

Các thông tin phụ tùng kèm theo được khai báo như thông tin thêm.

Tab thông tin công cụ dụng cụ

Chi tiết	Phụ tùng kèm theo	Thông tin chung	Khác	
Tên khác	EPSON AcuLaser M2010DN		Số hiệu công cụ	CCDC-11
Thông số kt	12000		Ngày sử dụng	01/01/2011
Lý do đình chỉ			Ngày đình chỉ	/ /
Ghi chú			Nước sx	Nhật
Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Năm sản xuất	2010

- **Tên khác**

Tên mô tả bằng tiếng Anh của CCDC.

- **Số hiệu CCDC / Thông số kt / Ngày sử dụng/ Lý do đình chỉ/ Ngày đình chỉ/ Ghi chú/ Nước sản xuất / Năm sản xuất**

Thông tin thêm về số hiệu CCDC / Thông số kt / Ngày sử dụng/ Lý do đình chỉ/ Ngày đình chỉ/ Ghi chú/ Nước sản xuất / Năm sản xuất

- **Phân nhóm 1 / 2 / 3**

Thông tin phân nhóm CCDC dùng trong các báo cáo phân nhóm. Các mã nhóm được chọn nhập từ danh mục nhóm với loại tương ứng. Thông tin này có thể không được nhập ở màn hình này mà được phân nhóm hàng loạt ở danh mục phân nhóm.

Tab Khác

Chi tiết	Phụ tùng kèm theo	Thông tin chung	Khác
Giá trị làm tròn			0
Nguyên giá	6 000 000		
Gt đã phân bổ			0
Gt còn lại	6 000 000		
Gt phân bổ kỳ	500 000		

- **Giá trị làm tròn**


Giá trị phân bổ làm tròn ở kỳ cuối cùng. Nếu trong trường hợp giá trị còn lại nhỏ hơn giá trị phân bổ làm tròn thì tất cả giá trị còn lại được cộng vào phân bổ kỳ cuối, nếu ngược lại, giá trị còn lại được tính vào phân bổ của một kỳ mới.

- **Tiện ích chuyển dữ liệu từ tệp bảng tính**

Chương trình cho phép chuyển dữ liệu từ tệp bảng tính, nhằm giảm thiểu thời gian nhập liệu thủ công. Quy trình thực hiện như sau:

- Mở "Cập nhật thông tin công cụ";

- Nhấn biểu tượng trên màn hình duyệt, chương trình sẽ tải tệp mẫu để người dùng chuyển dữ liệu vào tệp này;

- Sau khi đã đổ dữ liệu vào tệp bảng tính, để đưa dữ liệu này vào chương trình, nhấn biểu tượng , chọn tệp bảng tính, chương trình sẽ tải dữ liệu từ tệp mẫu vào chứng từ.

Chương trình sẽ thông báo lỗi trong 1 số trường hợp sau:

- Dữ liệu cột chứa các mã danh mục liên quan không có trong các danh mục tương ứng. Trong trường hợp này, chương trình sẽ chỉ rõ địa chỉ ô không hợp lệ;
- Dữ liệu chuỗi dài quá độ rộng cho phép, độ rộng tương tự như nhập thủ công;
- Người dùng phải có quyền "Mới" trong chức năng;
- Không hỗ trợ các tệp bảng tính chứa macro;
- Bảng tính có phiên bản 2007 trở lên.






Chi tiết các thao tác làm việc với chứng từ đề nghị xem thêm "Những hướng dẫn chung về cập nhật các chứng từ"

2.2 Điều chỉnh giá trị CCDC

Trong trường hợp cần điều chỉnh giá trị tính phân bổ và giá trị tăng thêm ta dùng chức năng "Điều chỉnh giá trị CCDC".

Chức năng này tương đương việc tạo mới một CCDC nhưng khác nhau là khi tính phân bổ thì giá trị phân bổ sẽ được nhóm vào cho CCDC được điều chỉnh. Các thao tác trong phần này tương tự như những hướng dẫn nhập liệu danh mục.

Màn hình cập nhật

Thêm điều chỉnh giá trị CCDC	
Mã công cụ	CCDC-11  Máy in
Kỳ	2
Năm	2011
Mã nguồn vốn	002  Vốn tự có
Lý do	TT  Tăng công cụ
Ngày ct	01/02/2011 
Số ct	1122/TCC
Mã nt	VND  Đồng Việt Nam
Tỷ giá	1.00
Nguyên giá	1 000 000
Đã phân bổ	0
Còn lại	1 000 000
Số kỳ pb còn lại	10
Điều chỉnh pb kỳ	200 000
Pb sau điều chỉnh	700 000
Diễn giải	

Giải thích các trường**• Mã công cụ**

Mã của CCDC được điều chỉnh, được chọn từ danh mục CCDC.

• Kỳ / Năm

Tháng năm thay đổi giá trị.

• Nguồn vốn

Nguồn vốn hình thành và lý do của việc tăng nguyên giá CCDC. Mã nguồn vốn được chọn nhập từ danh mục nguồn vốn.

• Lý do

Lý do của việc tăng nguyên giá CCDC. Mã lý do được chọn nhập từ danh mục lý do tăng giảm.

• Ngày cũ / Số cũ

Số chứng từ liên quan đến việc tăng CCDC này.

• Mã ngoại tệ

Mã ngoại tệ được ngầm định theo mã ngoại tệ khi cập nhật thông tin CCDC

• Tỷ giá

Tỷ giá được ngầm định theo tỷ giá khi cập nhật thông tin CCDC và được phép sửa.

• Nguyên giá / giá trị đã phân bổ / giá trị còn lại

Các thông tin liên quan đến phần điều chỉnh tăng thêm giá trị CCDC. Đối với CCDC có gốc ngoại tệ sẽ có thêm các trường ngoại tệ tương ứng.

• Số kỳ phân bổ còn lại

Số kỳ phân bổ còn lại của CCDC sau khi điều chỉnh. Trường này sẽ được chương trình ngầm định tính toán nhưng được phép sửa. Trường hợp việc điều chỉnh có làm thay đổi thời gian phân bổ còn lại của CCDC thì người dùng phải nhập vào. Trường này là căn cứ quan trọng để chương trình tự động xác định lại giá trị phân bổ mỗi kỳ sau khi điều chỉnh. Thông tin này chỉ có ý nghĩa đối với CCDC tính phân bổ theo phương pháp thời gian.

• Giá trị điều chỉnh phân bổ kỳ

Giá trị điều chỉnh phân bổ kỳ sẽ được chương trình tự động tính toán theo đúng nghiệp vụ.

Thông tin này chỉ có ý nghĩa đối với CCDC tính phân bổ theo phương pháp thời gian.

• Giá trị phân bổ kỳ sau điều chỉnh

Trường thông tin này được chương trình tự động tính toán và chỉ hiện ở dạng chỉ đọc, người dùng không chỉnh sửa được. Thông tin này cho người dùng biết: sau khi điều chỉnh thì giá trị phân bổ mới của cả CCDC mỗi kỳ sẽ là bao nhiêu và chương trình sẽ tính phân bổ theo đúng giá trị này.

Trường hợp người dùng muốn thay đổi giá trị này thì chỉ cần điều chỉnh giá trị tại trường "Giá trị điều chỉnh phân bổ kỳ".

Thông tin này chỉ có ý nghĩa đối với CCDC tính phân bổ theo phương pháp thời gian.

2.3 Điều chuyển bộ phận sử dụng

Khai báo CCDC ban đầu được gắn liền với một bộ phận nào đó, nhưng trong quá trình sử dụng có thể được chuyển sang dùng tại bộ phận khác. Khi đó, để các báo cáo phân bổ theo bộ phận đúng theo thực tế sử dụng, phải sử dụng chức năng “Điều chuyển bộ phận sử dụng”.

Sửa điều chuyển bộ phận sử dụng CCDC		
Mã công cụ	H1	Màn hình HDD 1
Kỳ	12	
Năm	2009	
Bộ phận	BH	Bộ phận bán hàng
Tk công cụ	15311	Công cụ, dụng cụ
Tk phân bổ	14222	Chi phí quản lý chờ kết chuyển
Tk chi phí	5423	Công tác phí

Chi phí phân bổ trong kỳ sẽ được tính cho tài khoản phân bổ, tài khoản chi phí và bộ phận được khai báo ở màn hình này.

3 Xử lý

3.1 Tính chi phí phân bổ công cụ dụng cụ

Giá trị phân bổ do máy tính ra, dựa trên các số liệu và cách tính mà ta đã khai báo ở phần thông tin về CCDC. Tuy nhiên giá trị này có thể thay đổi theo ý muốn của người sử dụng ở phần “Điều chỉnh phân bổ tháng”. Việc điều chỉnh giá trị phân bổ có thể do giá trị còn lại rất nhỏ nên ta muốn chỉnh hết giá trị còn lại vào số phân bổ của tháng hiện thời. Chương trình sẽ lưu giá trị này trong tệp số liệu. Nếu có sự thay đổi gì thì phải tính phân bổ lại.

Màn hình khai báo

Tính chi phí phân bổ công cụ dụng cụ		
Kỳ	1	
Năm	2011	
Đơn vị	ABC	

Giải thích

- **Tính phân bổ theo thời gian**

Nếu phân bổ theo thời gian thì mỗi kỳ (tháng) ta phải tính một lần, giá trị phân bổ một kỳ sẽ bằng nguyên giá hay giá trị còn lại chia cho số kỳ phân bổ.

- **Tính phân bổ hai lần**

Nếu phân bổ hai lần, phân bổ lần đầu là dựa vào ngày tính phân bổ và lần hai là ngày thôi phân bổ hay ngày báo hỏng CCDC.

Lưu ý: chương trình có chức năng phân bổ theo ngày và phương pháp phân bổ theo nguyên giá hay giá trị còn lại, khai báo về cách tính này được thực hiện trong phần “ Khai báo các tham số tùy chọn”.

3.2 Điều chỉnh phân bổ tháng

Trong trường hợp cần phải thay đổi giá trị phân bổ của một tháng bất vì lý do nào đó nhưng không thay đổi hàng loạt các tháng sau, ta sử dụng điều chỉnh phân bổ tháng.
Đường dẫn: Công cụ dụng cụ → Điều chỉnh phân bổ tháng

Màn hình cập nhật

Sửa điều chỉnh phân bổ tháng			
Mã công cụ	4-CC4	Máy in	
Kỳ	1		
Năm	2011		
Nguồn vốn	01	Vốn ngân sách	
Sửa phân bổ	1	1 - Sửa, 0 - Không sửa	
Mã nt	VND	Đồng Việt Nam	
Tỷ giá	1.00		
Nguyên giá nt	0.00	Nguyên giá	6 000 000
Gt phân bổ nt	0.00	Gt phân bổ kỳ	900 000
Gt đã phân bổ nt	0.00	Gt đã phân bổ	900 000
Gt còn lại nt	0.00	Gt còn lại	5 100 000
		Lưu	Hủy

Giải thích các trường

- Mã công cụ**
Mã của CCDC được điều chỉnh, được chọn nhập từ danh mục CCDC.
- Kỳ/ Năm**
Tháng, năm thay đổi giá trị.
- Sửa phân bổ**
Chọn sửa để có thể nhập giá trị chỉnh sửa.
- Mã ngoại tệ**
Mã ngoại tệ được ngầm định từ mã ngoại tệ khi cập nhật thông tin công cụ theo từng mã công cụ.
- Tỷ giá**
Tỷ giá được ngầm định từ tỷ giá khi cập nhật thông tin công cụ theo từng mã công cụ
- Nguyên giá / giá trị đã phân bổ / giá trị còn lại**

Những thông tin tham khảo, không được phép nhập.

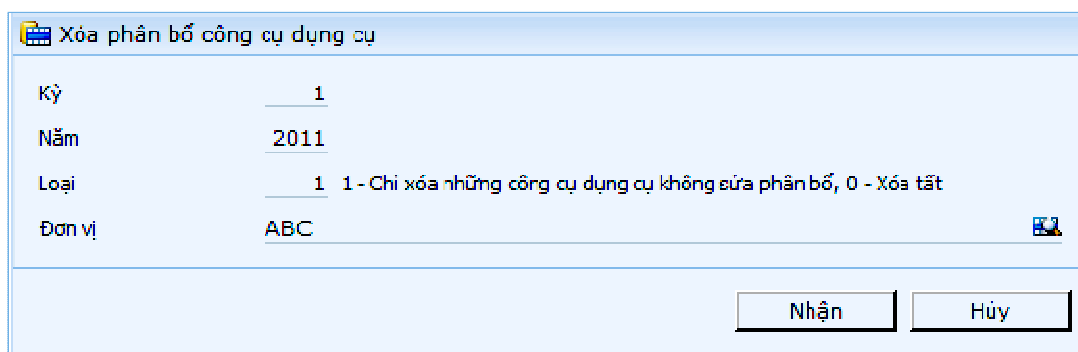
Có thêm các trường ngoại tệ tương ứng đối với các công cụ có gốc ngoại tệ

- **Giá trị phân bổ kỳ**

Nơi nhập giá trị chỉnh sửa, chỉ được nhập khi “sửa phân bổ” là “1”.

3.3 Xóa phân bổ CCDC

Màn hình cập nhật



Giải thích

- **Kỳ**
Tháng tương ứng cần xóa phân bổ
- **Năm**
Năm tương ứng cần xóa phân bổ
- **Tùy chọn**
Có 2 trạng thái:
 - 0 - Xóa tất: xóa toàn bộ phân bổ thỏa điều kiện lọc đã tạo trước
 - 1 - Chỉ xóa những CCDC không sửa phân bổ: Chỉ xóa phân bổ chưa được sửa số liệu thỏa điều kiện lọc đã tạo trước
- **Đơn vị**
Cho phép xoá phân bổ theo từng đơn vị cơ sở

3.4 Bút toán phân bổ công cụ dụng cụ

Chương trình cho phép tự động tạo bút toán hạch toán phân bổ CCDC để chuyển vào sổ cái.

Màn hình cập nhật

Từ kỳ	1
Đến kỳ	1
Năm	2011
Loại	1 1 - Tạo phân bổ, 0 - Xóa phân bổ
Đơn vị	ABC

Nhấn Hủy

Thao tác

- **Từ kỳ / Đến kỳ**

Khoảng thời gian từ tháng đến tháng tương ứng cần tạo hoặc xóa phân bổ khấu hao

- **Năm**

Năm tương ứng cần tạo hoặc xóa phân bổ khấu hao

- **Loại: Tạo/ Xóa bút toán phân bổ trong sổ cái**

Chọn 1: Tạo bút toán phân bổ khấu hao trong sổ cái.

Chọn 0: Xóa những bút toán phân bổ khấu hao đã tạo trước đó. Chỉ xóa được những bút toán khấu hao trong chức năng này, không thể xóa trong các nhật ký (JV).

- **Đơn vị**

Có thể chọn xóa khấu hao theo đơn vị cơ sở